COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM

Ñoäc Laäp – Töï Do – Haïnh Phuùc

------o0o------

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH

DỰ ÁN ĐẦU TƯ ///////////

- *Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự ;*
- *Căn cứ Luật Đầu TƯ;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp ;*
- *Căn cứ nhu cầu kinh doanh và năng lực của hai bên .*

Hôm nay, ngày … tháng năm , tại trụ sở của CÔNG TY ///// chúng tôi gồm có:

<u>BÊN A</u>: CÔNG TY ////

Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số ://// do Sở Kế hoạch và Đầu tư ///// cấp ngày /// tháng ///năm ////.

Địa chỉ: ////

Điện thoại: /// Fax: ///

Số tài khoản//// tại ngân hàng //////

Đại diện: //// Chức vụ: /////

(Theo giấy ủy quyền số /////.)

Và

<u>BÊN B</u>: ////

CÔNG TY ////

Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số ://// do Sở Kế hoạch và Đầu tư ///// cấp ngày /// tháng ///năm ////.

Địa chỉ: ////

Điện thoại: /// Fax: ///

Số tài khoản//// tại ngân hàng //////

Đại diện: //// Chức vụ: /////

(Theo giấy ủy quyền số /////.)

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP TÁC KINH DOANH

Hai bên cam kết cùng hợp tác đầu tư xây dựng và kinh doanh tương ứng với các thông tin chi tiết như sau:

2.1 Mục đích:

2.2 Địa điểm thực hiện Dự án:

2.3 Hình thức hợp tác

Hai bên thống nhất sẽ cùng tham gia góp vốn theo tỷ lệ ///// //// ///////

ĐIỀU 3: VỐN ĐẦU TƯ

3.1 Tổng vốn đối ứng đầu tư giai đoạn 1 của Dự án là: USD (/////, tương đương //// VNĐ (*////đồng*), chiếm ////% tổng vốn đầu tư của Dự án. (Tỉ giá tạm tính 1USD = //// VNĐ). Trong đó:

- Chi phí đền bù giải tỏa là //// USD, tương đương////VNĐ (//// /////đồng);
- Chi phí Quản lý dự án là //// USD, tương đương //// VNĐ (///// đồng);
- Thuế là /////USD, tương đương //// VNĐ (/////) ;
- Dự phòng phí và các chi phí khác là /////USD, tương đương /////VNĐ (//////).

3.2 Hai bên thống nhất góp vốn với tỷ lệ như sau:

a) Bên A góp ////% (bốn mươi phần trăm) trên Tổng số vốn đối ứng giai đoạn 1 của Dự án, tương đương với //// USD (/////), tương đương ////// VND;

b) Bên B góp ////% (bốn mươi phần trăm) trên Tổng số vốn đối ứng giai đoạn 1 của Dự án, tương đương với //// USD (/////), tương đương ////// VND;

c) Phần còn lại là phần góp vốn của các đối tác khác của Bên A.

3.3 Tiến độ góp vốn:

Trên cơ sở thỏa thuận thống nhất, hai bên thống nhất xác định giá trị cụ thể trong phần vốn góp của mỗi bên theo tiến độ dự án. (Xem phụ lục 1).

ĐIỀU 4: THỜI HẠN

Hợp đồng này có hiệu lực là //// năm kể từ ngày ký kết hợp đồng này.

Thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này có thể được kết thúc trước thời hạn hoặc sau thời hạn sẽ do hai bên tiến hành thỏa thuận thống nhất bằng văn bản.

ĐIỀU 5: QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN

Hai bên thống nhất giao cho Bên A điều hành toàn bộ hoạt động của Dự án.

a) Bên A sẽ chịu trách nhiệm xác lập hoặc đăng ký và điều hành hệ thống kế toán tài chính, hạch toán kinh doanh Dự án phù hợp với hệ thống kế toán hiện hành theo quy định của pháp luật, đồng thời chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước và Bên B;

b) Bên A phải thường xuyên báo cáo hoặc báo cáo theo yêu cầu của hai Bên về tiến độ thực hiện Dự án và các vấn đề khác phát sinh;

ĐIỀU 6: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN VÀ CHỊU LỖ

Phân chia lợi nhuận và chịu lỗ theo tỷ lệ góp vốn của mỗi bên.

Tùy vào tình hình hoạt động kinh doanh của Dự án, các bên thống nhất sẽ trích lại một khoản lợi nhuận để thanh toán chi phí khai thác kinh doanh dự án và lập quỹ tái đầu tư.

ĐIỀU 7: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Theo tiến độ được duyệt.

ĐIỀU 8: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA MỖI BÊN

8.1. Trách nhiệm và quyền lợi của bên A

a) Điều hành và phát triển dự án theo đúng tinh thần đã hợp tác và theo kế hoạch dự án đã được UBND tỉnh .... phê duyệt;

b) Cam kết góp vốn đúng tiến độ như thỏa thuận tại khoản 3.3 của Điều 03 của Hợp đồng này;

c) Được quyền cử người đại diện tham gia Dự Án và Điều hành chung trong Ban QLDA;

d) Được quyền kiểm tra và giám sát mọi hoạt động và chi phí của Dự án;

e) Được nhận lợi nhuận theo tỷ lệ góp vốn;

8.2. Trách nhiệm và quyền lợi của bên B

a) Cam kết góp vốn đúng tiến độ như thỏa thuận tại khoản 3.3 của Điều 03 của Hợp đồng này;

b) Được quyền cử người đại diện tham gia Dự Án và Điều hành trong Ban QLDA;

c) Được nhận lợi nhuận theo tỷ lệ góp vốn;

d) Được quyền kiểm tra và giám sát mọi hoạt động và chi phí của Dự án;

e) Được quyền tham gia góp vốn đầu tư tiếp giai đoạn 2 của Dự án theo tỉ lệ góp vốn đã thỏa thuận trong hợp đồng này.

ĐIỀU 9: BẤT KHẢ KHÁNG

Khi sự kiện Bất khả kháng xảy ra, thì bên thực hiện nghĩa vụ được quyền dừng thực hiện và Bên đó sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hậu quả do việc chậm trễ, gay thiệt hại liên quan tới việc thực hiện nghĩa vụ, với điều kiện là Bên bị ảnh hưởng đã sử dụng mọi biện pháp hợp lý để khắc phục.

ĐIỀU 10: TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

10.1 Sau khi Hợp đồng này đã được ký kết, không Bên nào được quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng mà không tuân theo các lý do được quy định tại Hợp đồng này hoặc theo pháp luật Việt nam quy định. Bên nào vi phạm cam kết này sẽ chịu trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại cho Bên bị thiệt hại, bao gồm những chi phí phải thanh toán hoặc bồi thường thiệt hại Bên thứ ba là hậu quả trực tiếp của vi phạm Hợp đồng này. Bên cạnh việc bồi thường thiệt hại bên vi phạm còn phải chịu phạt vi phạm Hợp đồng theo quy định như sau:

a) Nếu bên A vi phạm cam kết tại khoản 8.1(b) Điều 8 của Hợp đồng này, thì bên B có quyền chọn lựa các hình thức sau:

- Bên B có quyền từ chối thực hiện hợp đồng này.
- Yêu cầu bên A hoàn trả toàn bộ phần vốn đã góp;
- Yêu cầu bên A bồi thường toàn bộ thiệt hại khác nếu có.

b) Nếu bên B vi phạm cam kết tại khoản 8.2(a) Điều 8 của Hợp đồng này, thì bên A có quyền chọn lựa các hình thức sau:

- Bên A có quyền từ chối thực hiện hợp đồng này.
- Yêu cầu bên B bồi thường toàn bộ thiệt hại khác nếu có.

10.2 Bên vi phạm phải nghiêm túc và nhanh chóng thanh toán các khoản tiền bồi thường nêu tại Hợp đồng này.

ĐIỀU 11: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện Hợp đồng, nếu có vấn đề gì phát sinh mới, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo Hai bên cùng có lợi (phải lập biên bản ghi lại toàn bộ nội dung đó).

ĐIỀU 12: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

12.1. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp đồng trong các trường hợp sau đây:

a) Việc phân công nghĩa vụ trách nhiệm chưa phù hợp với khả năng thực tế của một trong hai Bên;

b) Khi cần thay đổi phương thức kinh doanh của Dự án;

c) Khi cần thay đổi số lượng và thành phần góp vốn của các Bên.

Việc sử đổi bổ sung Hợp đồng phải được sự đồng ý của Hai bên và lập thành phụ lục Hợp đồng

12.2. Trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn không do vi phạm của một bên:

a) Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ thực hiện các hoạt động ghi trong Hợp đồng này;

b) Trong trường hợp gặp phải Sự kiện Bất khả kháng theo Điều 9;

c) Quyết định đình chỉ hoạt động kinh doanh của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; hoặc

d) Quyết định phá sản hoặc quyết định tương tự quyết định phá sản đối với một trong các bên;

12.3. Trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn do vi phạm của một bên:

Nếu một Bên (“ Bên vi phạm cam kết”)

a) Vi phạm các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này gây ra ảnh hưởng bất lợi về vật chất đối với hoạt động của Dự án và quyền và lợi ích hợp pháp của Bên kia; hoặc

b) Không thực hiện phần góp vốn của mình vào Vốn đầu tư như quy định trong Hợp đồng này; hoặc

c) Vi phạm khác theo quy định tại Hợp đồng này.

12.4. Hợp đồng sẽ chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào sau đây:

a) Các bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng này;

b) Khi xảy ra các trường hợp tại Khoản 12.2(a,b,c,d) Điều 12.

c) Khi bên A vi phạm cam kết tại khoản 8.1(b) Điều 8 Hoặc bên B vi phạm cam kết tại khoản 8.2(a) Điều 8 của Hợp đồng này.

d) Trong trường hợp khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 13: CHUYỂN NHƯỢNG VÀ KẾ THỪA HỢP ĐỒNG

13.1. Khi các Bên có nhu cầu chuyển nhượng một phần hay toàn phần quyền lợi và nghĩa vụ trong Hợp đồng phải thông báo cho Bên còn lại trước 15 ngày và giành quyền ưu tiên cho Bên còn lại được nhận chuyển nhượng. Nếu bên còn lại từ chối nhận chuyển nhượng vì bất cứ lý do gì thì Bên chuyển nhượng có quyền chuyển nhượng cho Bên thứ ba. Việc chuyển nhượng và kế thừa hợp đồng chỉ được thực hiện sau 3 tháng kể từ khi Nhà máy nước đi vào hoạt động. Nếu có chuyển nhượng thì mỗi bên phải giữ lại tối thiểu 10% phần vốn góp.

13.2. Trong mọi trường hợp, bên nhận chuyển nhượng phải tiếp tục thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trong Hợp đồng này đối với Bên còn lại. Tuy nhiên, bên nhận chuyển nhượng cũng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Pháp luật Việt Nam để tiếp nhận các quyền và nghĩa vụ trong Hợp đồng từ bên chuyển nhượng.

13.3. Mỗi bên phải tự gánh chịu mọi chi phí liên quan đến vấn đề chuyển nhượng nêu trên.

13.4. Trừ khi Bên còn lại có những thỏa thuận khác với Bên nhận chuyển nhượng, kể từ ngày nhận chuyển nhượng, Bên nhận chuyển nhượng phải kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên chuyển nhượng theo Hợp đồng này, kể cả các trách nhiệm và các khoản tiền phạt vi phạm mà bên chuyển nhượng còn nợ chưa thực hiện trước ngày chuyển nhượng đối với bên còn lại.

ĐIỀU 14: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

14.1. Các bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản của Hợp đồng này và chịu trách nhiệm đối với toàn bộ thiệt hại do hành vi vi phạm Hợp đồng gây ra, không được làm điều gì có ảnh hưởng, phương hại đến Bên kia dưới bất kỳ hình thức nào. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật (nếu có).

14.2. Hợp đồng này được hai Bên thực hiện ngay sau khi được ký kết, nếu trước đó có văn bản thỏa thuận trái với nội dung thỏa thuận hợp đồng này sẽ bị hủy bỏ.

14.3. Hợp đồng này được giải thích và áp dụng theo Luật pháp Việt nam.

14.4. Các bên có đầy đủ thẩm quyền để ký kết Hợp đồng này và có khả năng thực hiện phù hợp các điều kiện và các điều khoản của Hợp đồng.

14.5. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

14.6. Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản cùng thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B